



15/01/2014
Phòng môi giới và tư vấn khách hàng
Nguyễn Hồng Khanh - Chuyên viên phân tích
Email: khanh.nghe@sbsc.com.vn
Tel: +84 (8) 6268 6868 (Ext: 8074)

Giá hiện hành: 36,000 đồng

Tích thanh khoản	
KLGD trung bình 10 ngày	542.880
KLGD trung bình 3 tháng	558.829
GTGD trung bình 3 tháng	19,32
Kim ngạch NĐTNN	0,06
GTGD so với TT	+3,06%
GTGD/Vốn hóa	+1,41%
Biến động giá từ mức	
Cao nhất 52 tuần	-12,83%
Thấp nhất 52 tuần	+127,53%
Giá cao nhất 52 tuần	41.300
Giá thấp nhất 52 tuần	15.822

Biểu đồ giá 6 tháng



PGS - CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam (HNX)

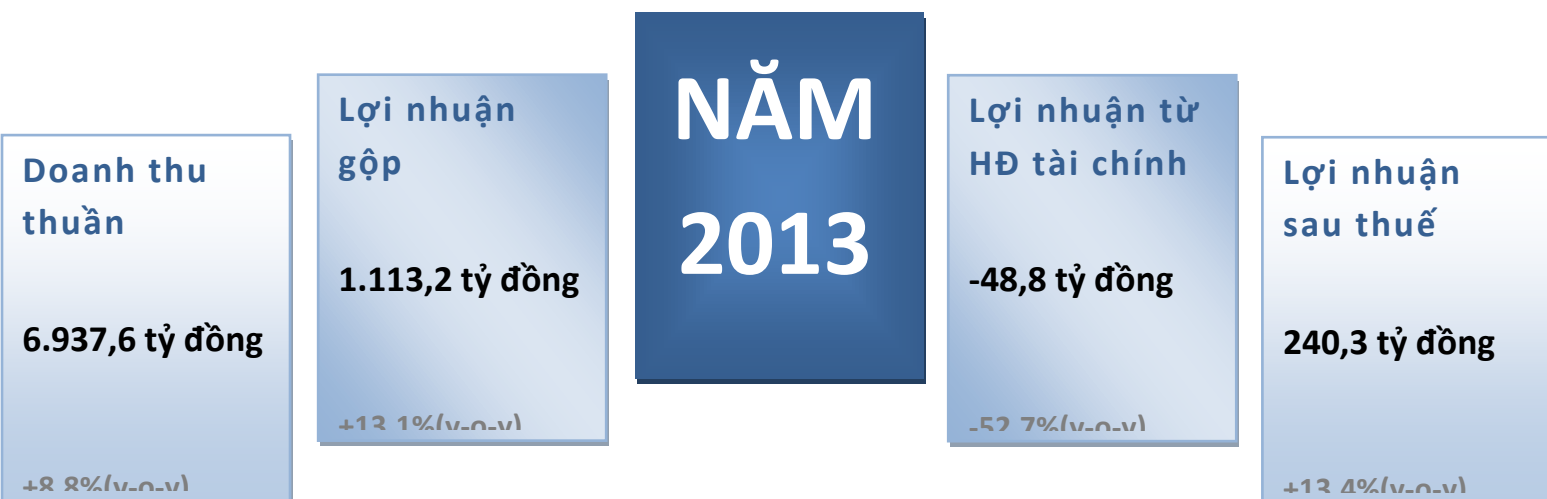
Tổng quan doanh nghiệp

Tiền thân là Xí nghiệp Kinh doanh các sản phẩm Khí miền Nam thành lập ngày năm 2000. Công ty hoạt động theo mô hình cổ phần tháng 12/2006. Năm 2007 cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại sàn HNX. VDL hiện tại là 380 tỷ đồng.

Lĩnh vực hoạt động chính của PV GAS SOUTH là cung cấp các sản phẩm gas, xăng dầu, nhớt, ... Trong đó, sản phẩm gas là thế mạnh của công ty đặc biệt là các loại bình gas công nghiệp (45 kg) và gas dân dụng (12 kg). Công ty là một thành viên của Tổng công ty Khí - trực thuộc Tập đoàn dầu khí Việt Nam nên có sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ tập đoàn về cơ chế pháp lý và tài chính. Công ty là doanh nghiệp có thị phần cung cấp gas lớn nhất tại miền Nam với thị phần chiếm khoảng 29%. Đối thủ cạnh tranh chính của Công ty là Petrolimex Gas, Sài Gòn Gas với thị phần chiếm khoảng 10%.



Kết quả kinh doanh 2013



Năm tài chính 31/12 Tỷ VNĐ	2010	2011	2012	2013
Doanh thu Thuần	3.705,5	5.764,2	6.374,9	6.937,6
Lợi nhuận Thuần từ HĐKD	298,5	380,5	236,5	263,8
EBIDTA	410,26	706,12	635,68	645,58
EBIT	344,34	515,26	372,61	335,64
Lãi(Lỗ) từ HĐTC	137,9	-85,5	-105,1	-48,8
Lợi nhuận sau Thuế	274,7	342,9	211,8	240,3
EPS Cơ bản (VNĐ)	14.215,87	6.275,25	3.981,02	4.696,15
EPS Pha loãng (VNĐ)	14.215,87	6.275,25	3.981,02	4.696,15
P/E Cơ bản (Lần)	2,54	5,75	9,07	7,69
P/E Pha loãng (Lần)	2,54	5,75	9,07	7,69
Giá trị Sổ sách (VNĐ)	22.086,7	19.397,7	21.325,5	24.490,0
PB (Lần)	1,63	1,86	1,69	1,47

Nguồn: PGS, SBS

PGS (phân phối khí LPG & CNG) công bố doanh thu 2013 đạt 7 ngàn tỷ đồng (tăng trưởng 8,8%) và lợi nhuận sau thuế 240.3 tỷ đồng (tăng trưởng 13.4%);

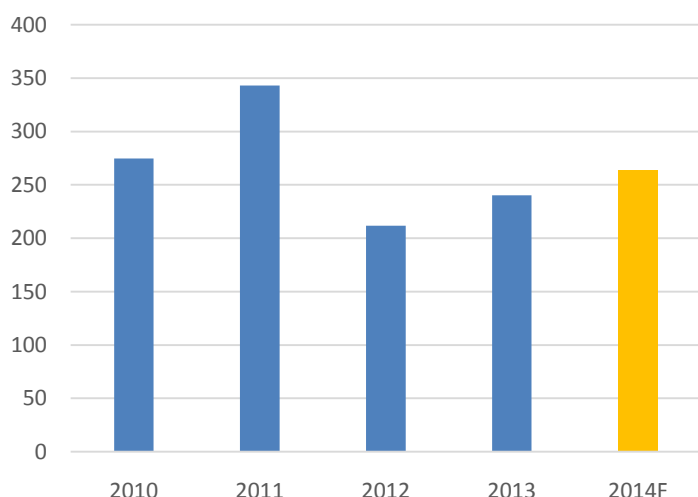
Trong năm 2013, PGS đã tiêu thụ khoảng 140 triệu m3 khí CNG (tăng khoảng 20%); khí CNG có tỷ suất lợi nhuận gộp khoảng 30%, cao hơn so với tỷ suất lợi nhuận gộp của khí LPG (trong khi khí LPG chiếm 70% tổng doanh thu của PGS). Việc tăng tiêu thụ khí CNG giúp tăng tỷ suất lợi nhuận gộp của PGS từ 15% lên 16% trong năm 2013.

Dự phóng 2014

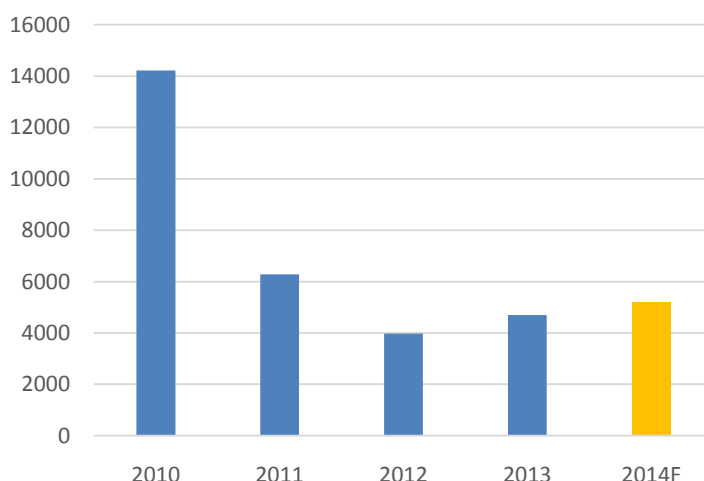
Theo lộ trình tăng giá CNG từ Tổng công ty PV GAS đưa xuống, giá bán khí sẽ tăng dần hàng năm để đến năm 2015 giá khí trong nước sẽ bằng giá thế giới.

Trong năm 2014, khả năng PGS có thể đạt doanh thu khoảng 8 nghìn tỷ đồng (tăng trưởng ~20%) và đạt lợi nhuận khoảng 265 tỷ, EPS khoảng 5,200 và PE forward 7

Lợi nhuận PGS (tỷ VND)



EPS

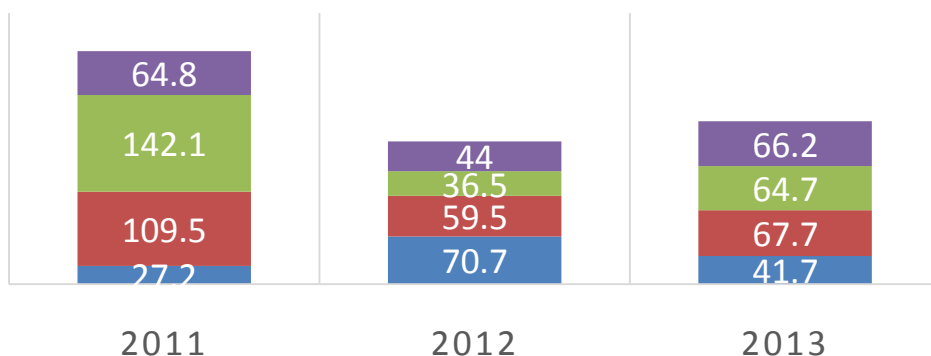


Cơ cấu lợi nhuận theo quý

Lợi nhuận của PGS phân bổ khá đều theo từng quý và quý 3 thường là quý có lợi nhuận cao hơn so với các quý còn lại.

CƠ CẤU LỢI NHUẬN HÀNG QUÝ

■ Quý 4 ■ Quý 3 ■ Quý 2 ■ Quý 1



Chỉ số tài chính

Chỉ số định giá

	2010	2011	2012	2013
P/E cơ bản	2,54	5,75	9,07	7,69
P/E pha loãng	2,54	5,75	9,07	7,69
P/B	1,63	1,86	1,69	1,47
Price / Cashflow	2,45	3,29	4,93	3,01
Price / Sales	0,15	0,24	0,22	0,20
Vốn hóa / Doanh số	0,15	0,24	0,22	0,20
EV / EBITDA	2,32	2,50	2,68	2,04
EV / EBIT	2,76	3,42	4,58	3,92
KLCP niêm yết (Triệu)	15,88	38,00	38,00	38,00
KLCPLH bình quân	15,88	38,00	38,00	38,00
Giá trị vốn hóa (Tỷ VND)	573,11	1.371,80	1.371,80	1.371,80
Sở hữu nước ngoài	-	-	-	23,05%
EPS cơ bản (VND)	14.215,87	6.275,25	3.981,02	4.696,15
EPS pha loãng (VND)	14.215,87	6.275,25	3.981,02	4.696,15
Book Value (VND)	22.086,68	19.397,68	21.325,48	24.490,00

So sánh cùng ngành

	PGS	PGD	CNG	GAS	PVG
Giá đóng cửa	36,100	46,500	43,200	85,500	15,000
KLCPLH hiện tại (Triệu)	38	42.9	27	1,895	27.72
Giá trị vốn hóa(Tỷ VND)	1,372	1,995	1,166	162,023	416
Sở hữu nước ngoài	23.05	5.24	27.6	2.53	3.37
EPS pha loãng (VND)	4,696	4,874	4,733	6,535	997
Book Value (VND)	24,490	23,867	16,426	17,658	14,805
P/E pha loãng	7.69	9.54	9.13	13.08	15.05
P/B	1.47	1.95	2.63	4.84	1.01
TSLD/Nợ ngắn hạn	1.02	1.39	3.47	2.88	1.05
Vay dài hạn/Tài sản	0.05	0	0.05	0.09	0.06
Lãi ròng/Doanh thu	3.50%	3.30%	13.10%	19.40%	0.70%
ROE	20.50%	20.70%	30.10%	40.80%	6.70%
ROA	5.90%	9.10%	19.80%	25.90%	2.00%
KLGD trung bình 3 tháng	555,565	129,904	94,141	440,400	737,563

Cổ tức

Chi trả cổ tức

Ngày thông báo	Ngày không HQ	Ngày ĐK cuối cùng	Ngày trả	Loại hình Thanh toán	Cho năm Tài chính	Đợt	Giá trị Cổ tức	Tỷ lệ trả Cổ tức
07/05/2013	13/05/2013	15/05/2013	24/05/2013	Tiền mặt	2012	Đợt CN	1.200	12%
21/05/2012	28/05/2012	30/05/2012	29/06/2012	Tiền mặt	2011	Đợt 2	1.100	11%
14/12/2011	22/12/2011	26/12/2011	16/01/2012	Tiền mặt	2011	Đợt 1	1.200	12%
14/04/2011	20/04/2011	22/04/2011	24/05/2011	Tiền mặt	2010	Đợt 2	1.100	11%
01/12/2010	07/12/2010	09/12/2010	10/01/2011	Tiền mặt	2010	Đợt 1	2.000	20%
01/09/2010	13/09/2010	15/09/2010	11/10/2010	Tiền mặt	2009	Đợt 2	850	8,50%
28/04/2010	05/05/2010	07/05/2010	08/06/2010	Tiền mặt	2009	Đợt 1	1.000	10%
07/05/2009	20/05/2009	22/05/2009	16/06/2009	Tiền mặt	2008	Đợt 2	450	4,50%

Tin doanh nghiệp

PGS sẽ mua lại 45% cổ phần VT Gas

Hiện tại, PGS đang nắm giữ 55% cổ phần, sau khi hoàn tất thương vụ này, PGS sẽ nắm 100% vốn tại VT Gas. VT Gas là doanh nghiệp dầu khí lớn của Thái Lan, hoạt động khá hiệu quả; mua lại VT Gas sẽ giúp PGS thuận lợi hơn trong việc tiếp cận thị trường trong khu vực.

Dự kiến, trong tháng 4/2014, PGS sẽ tổ chức ĐHCĐ để thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2014 như doanh thu 6.785 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 164 tỷ đồng.

Với kết quả kinh doanh tốt 2013, Công ty có thể nâng mức chi trả cổ tức cao hơn mức 12% như kế hoạch ban đầu, tuy nhiên vẫn phải do ĐHCĐ quyết định.



Nghị quyết Đại hội cổ đông

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	%TH/KH	Kế hoạch 2014
I. Chỉ tiêu sản lượng					
1. Sản lượng LPG hợp nhất	tấn	265,171	264,543	99.80%	271,168
- LPG rời	tấn	120,271	118,473	98.50%	120,336
- LPG bình	tấn	144,900	146,070	100.80%	150,832
1.1 PVGas South	tấn	207,171	212,312	102.00%	213,000
- LPG rời	tấn	100,000	102,535	102.50%	100,000
- LPG bình	tấn	108,171	109,777	101.50%	113,000
1.2 VT Gas	tấn	57,000	52,231	91.60%	58,168
- LPG rời	tấn	20,271	15,938	78.60%	20,336
- LPG bình	tấn	36,729	36,293	98.80%	37,832
2. Sản lượng CNG hợp nhất	M3	125,000,000	140,743,866	112.60%	138,960,000
2.1 PVGas South	M4	65,000,000	78,365,907	120.60%	68,960,000
2.2 CNG Việt Nam	M5	60,000,000	62,377,959	104.00%	70,000,000
3. Xăng dầu	Lit	5,000,000	4,530,457	90.60%	3,800,000
II Chỉ tiêu tài chính					
1. Tổng doanh thu	tỷ VND	6,204.26	6,937.57	134.00%	194.3
2. Lợi nhuận sau thuế	tỷ VND	181.97	240.27	132.00%	163.7

Chart giá PGS

DÀI HẠN

PGS đã đạt mức tăng trưởng hơn 100% kể từ đầu năm 2013 và đã đạt mức giá cao nhất trong lịch sử giá từ khi niêm yết. Xu hướng chính trong dài hạn vẫn là tăng trưởng với kỳ vọng kết quả kinh doanh năm 2014 tiếp tục khả quan.



NGẮN HẠN

PGS đã có sự điều chỉnh về 36 sau khi đạt đỉnh 40, vùng hỗ trợ ở 35 tại EMA50 kỳ vọng giữ vững trong ngắn hạn. Vùng giá mua vào quanh giá 35-36. Ngưỡng cắt lỗ nếu PGS suy giảm và cắt dưới EMA50 tại 32.



Chúng tôi chỉ sử dụng trong báo cáo này những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư. Tài liệu này sẽ không được coi là một hình thức chào bán hoặc lôi kéo khách hàng đầu tư vào bất kì cổ phiếu nào. Công ty SBS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. SBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kì thông tin nào không nằm trong phạm vi báo cáo này. Nhà đầu tư phải cân nhắc kĩ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và SBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó. Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp và sẽ không được công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, nghiêm cấm bất kì sự sao chép và phân phối lại đối với tài liệu này.

Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn Thương Tín (Hội sở)

278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3 TP HCM Việt Nam

Tel: +84 (8) 6268 6868 Fax: +84 (8) 6255 5957 www.sbsc.com.vn

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Tel: +84 (8) 6268 6868 (Ext: 8763)

Email: sbs.research@sbsc.com.vn

Nguyễn Hồng Khanh

Khanh.ngh@sbsc.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 6-7, 88 Lý Thường Kiệt Quận Hoàn

Kiểm Hà Nội Việt Nam

Tel: +84 (4) 3942 8076

Fax: +84 (8) 3942 8075

Email: hanoi@sbsc.com.vn

Laos

Lanexang Securities Public Company

5th Floor, LSX Building, Ban Phonthan

Vientiane Capital

The Lao P.D.R